Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ MIRAE ASSET (VIỆT NAM)
Digitally signed by Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ MIRAE ASSET (VIỆT NAM)
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Quận Nam Từ Liêm, CN=Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ MIRAE ASSET (VIỆT NAM), OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0102811624
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.09 08:03:54 +07'00'
Foxit PDF Reader Version: 12.1.3

QUỸ ETF MAFM VN30

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.:1604/2026/CV-MAFM

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2026
Hanoi, day 06 month 11 year 2026

DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ CẤU ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF
BASKET OF COMPONENT SECURITIES AND CASH TO EXCHANGE FOR ONE LOT OF ETF

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM.
To: Vietnam Exchange/Hanoi Stock Exchange/Hochiminh Stock Exchange

- Tên CTQLQ/ Fund Management company: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)
- Tên Ngân hàng giám sát/ *Supervisory Bank:* Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam
- Tên Quỹ ETF/ *ETF name:* Quỹ ETF MAFM VN30
- Mã chứng khoán/ *Securities symbol:* **FUEMAV30**
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Main office address:* Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, KĐTM Cầu Giấy, P. Yên Hòa, Hà Nội
- Điện thoại/ *Tel*: 024 3564 0666 Fax: 024 3564 0555

Chúng tôi thông báo danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ *We announce the components of the basket to exchange for one lot of ETF as follow:*
- Ngày giao dịch hoán đổi/ *Exchange date*: 09/11/2026
- Đơn vị tính lô: 1 lô ETF tương đương: 100.000 chứng chỉ quỹ ETF
  Unit: 1 lot of ETF = 100.000 ETF certificates

Danh mục và tỷ lệ chứng khoán cơ cấu hoán đổi 1 lô ETF/ *Components and weighting:*

STT *Order*	Mã chứng khoán *Securities symbol*	Số lượng/ Giá trị (VND) *Volume/ Amount*	Tỷ lệ % trong danh mục *Weighting*
I.	**Chứng khoán/ *Stock***	**2,262,920,000**	**99.9%**
1	ACB	4300	3.9%
2	BID	400	0.6%
3	BSR	800	0.9%
4	CTG	1000	1.4%
5	FPT	3200	7.2%
6	GAS	200	0.7%
7	GVR	300	0.4%
8	HDB	4500	4.5%
9	HPG	10200	9.5%
10	LPB	2300	3.6%
11	MBB	4300	3.7%
12	MCH	500	2.9%
13	MSN	1800	5.8%
14	MWG	2200	7.2%
15	SAB	300	0.6%
16	SHB	3300	1.6%
17	SSB	1600	1.0%
18	SSI	1800	1.6%
19	STB	1500	4.6%
20	TCB	5000	4.8%
21	TCX	400	0.5%
22	VCB	800	1.9%
23	VHM	1500	4.1%
24	VIB	1800	1.1%
25	VIC	1100	11.4%
26	VJC	500	3.0%
27	VNM	1700	4.3%
28	VPB	4700	4.6%

29	VPL	200	0.8%
30	VRE	1800	1.9%
II.	**Tiền / Cash (VND)**	**1,615,733**	**0.1%**
III.	**Tổng Cộng/Total (I+II) (VND)**	**2,264,535,733**	**100%**

- Chênh lệch giữa danh mục chứng khoán cơ cấu và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/ *Spread between the value of basket of component securities and the value per lot of ETF:*
  + Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/ *Basket value:* 2,262,920,000 VND
  + Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/ *Value per lot of ETF:* 2,264,535,733 VND
  + Giá trị chênh lệch (nếu có)/ *Diference in value (if any):* 1,615,733 VND
  + Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch (nếu có)/ *Plan to deal with the diference (if any):*
    - Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/ *With creation order*: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch / *Transfer the difference into the Fund's escrow account*
    - Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF / *With redemption order:* Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại/ *Receive the difference after subtracting tax and redemption fee*

- Các trường hợp chứng khoán cơ cấu được thay bằng tiền (nếu có, nêu rõ lý do)/*In case, stock can be replaced by cash (if any,state reason):*

STT	**Mã chứng khoán**	**Tiền thay thế tương ứng 1 cp (VND)**	**Đối tượng áp dụng**	**Lý do**
No	***Securities code***	***Cash amount replaced for 1 share (VND)***	***Applied to***	***Reason***
1	BID	35,145	BSC	Hạn chế đầu tư cp công ty mẹ theo khoản 4(a) điều 28 Thông tư 121/2020/TT-BTC / *Restriction of ownership by Clause 4(a) Article 28 Circular 121/2020/TTBTC*
2	GVR	32,230	MAS, KIS, nhà đầu tư nước ngoài/MAS, KIS foreign investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / *The stock reaches foreign ownership limit*
3	MBB	21,175	MAS, KIS, nhà đầu tư nước ngoài/*MAS, KIS foreign investor*	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / *The stock reaches foreign ownership limit*
4	MWG	81,070	MAS, KIS, nhà đầu tư nước ngoài/*MAS, KIS foreign investor*	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / *The stock reaches foreign ownership limit*
5	TCB	23,815	MAS, KIS, nhà đầu tư nước ngoài/*MAS, KIS foreign investor*	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / *The stock reaches foreign ownership limit*
6	VIB	15,400	MAS, KIS, nhà đầu tư nước ngoài/*MAS, KIS foreign investor*	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / *The stock reaches foreign ownership limit*

- Các trường hợp chứng khoán cơ cấu phát sinh sự kiện doanh nghiệp (nếu có)/*State if component securities shall have corporate action (if any)*
- Các nội dung khác liên quan (nếu có)/*Other information (if any)*

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We declare that all information provided in this paper is true and accurate; We shall be legally responsible for any mispresentation.

***Tài liệu đính kèm**/Attached documents:*

Tổng Giám đốc Công ty kiêm đại diện pháp luật
CEO and Legal Representative

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUẢN LÝ QUỸ MIRAE ASSET (VIỆT NAM)

Soh Jin Wook